

Ngày 30/09/2025	24,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.0%	102.4%	59.6%

	Q3/25	
ROE	6.5%	+/- YoY ▲ 5.8%

	Q3/25		
DT thuần	20.0	QoQ	YoY
		▼ 0.20	▲ 18.8
		▼ 1.1%	▲ 1565%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	60.8	YoY
		▲ 59.1
		▲ 3531%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.28	QoQ	YoY
		▼ 0.11	▲ 0.88
		▼ 8.2%	▲ 219%
	tỷ VNĐ		

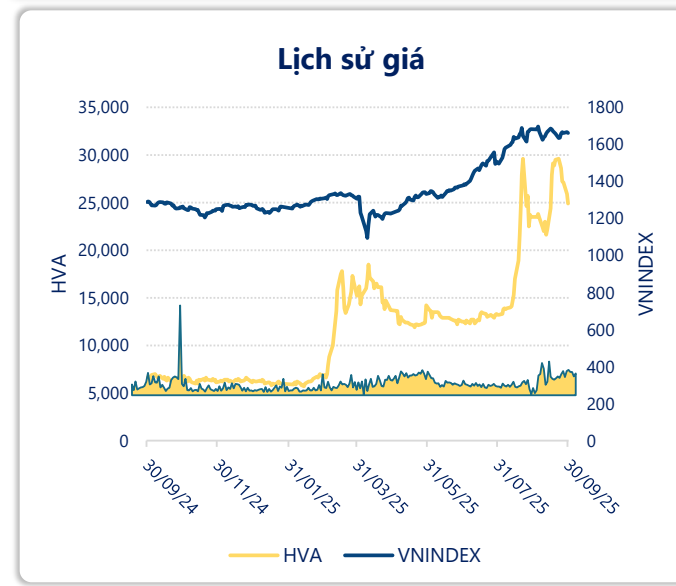
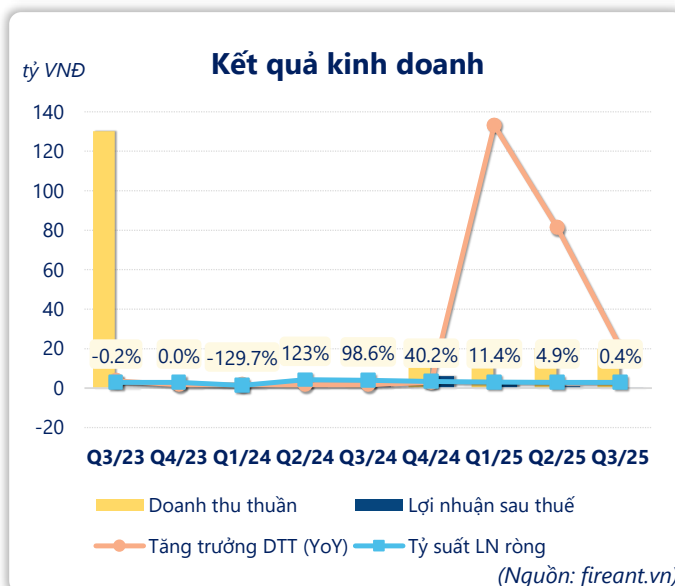
	9T 2025	
LN gộp	5.18	YoY
		▲ 4.69
		▲ 961%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.10	QoQ	YoY
		▼ 1.18	▼ 1.39
		▼ 92.2%	▼ 93.3%
	tỷ VNĐ		

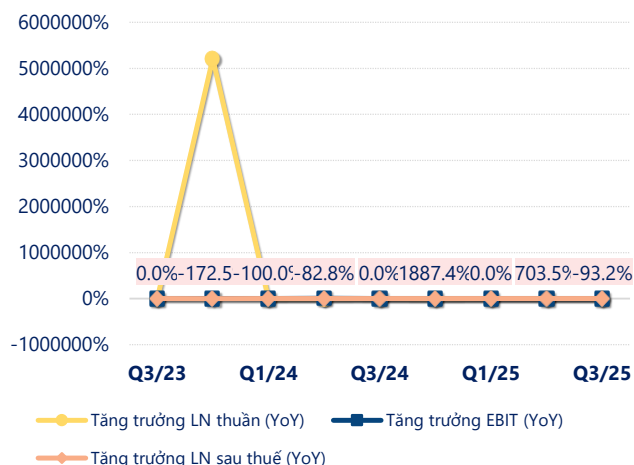
	9T 2025	
LN thuần	4.32	YoY
		▲ 2.67
		▲ 162%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.08	QoQ	YoY
		▼ 0.92	▼ 1.11
		▼ 91.9%	▼ 93.2%
	tỷ VNĐ		

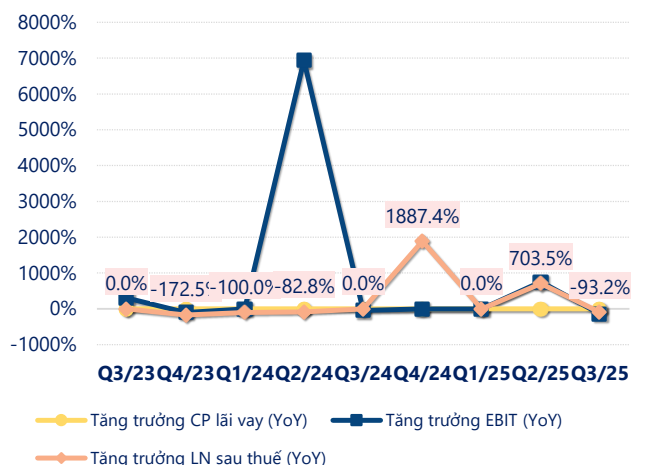
	9T 2025	
LN sau thuế	3.43	YoY
		▲ 2.12
		▲ 161%
	tỷ VNĐ	



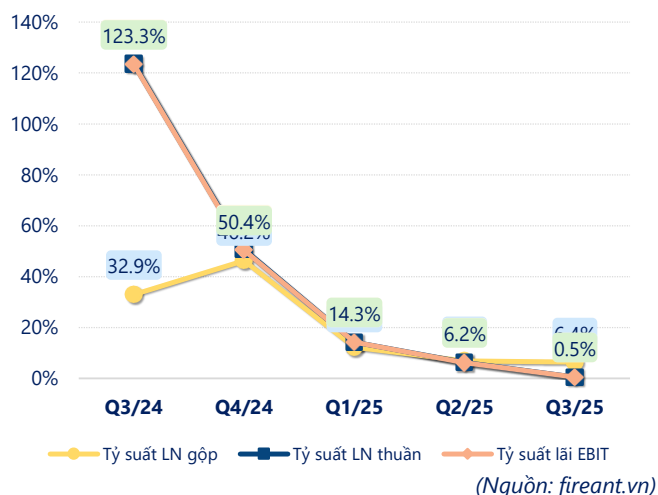
Tăng trưởng lợi nhuận



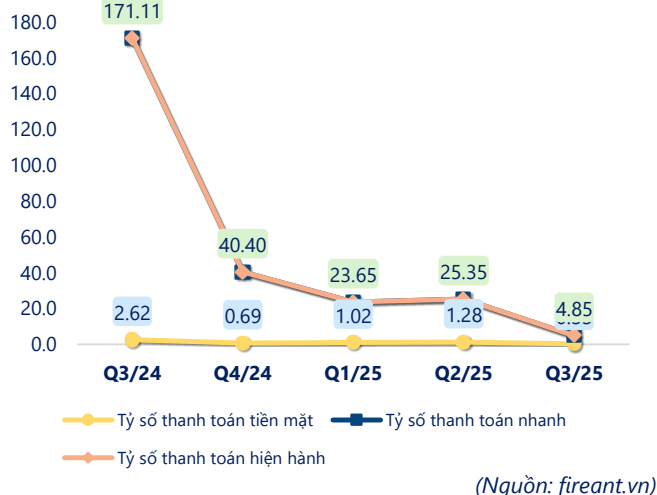
Tăng trưởng chi phí



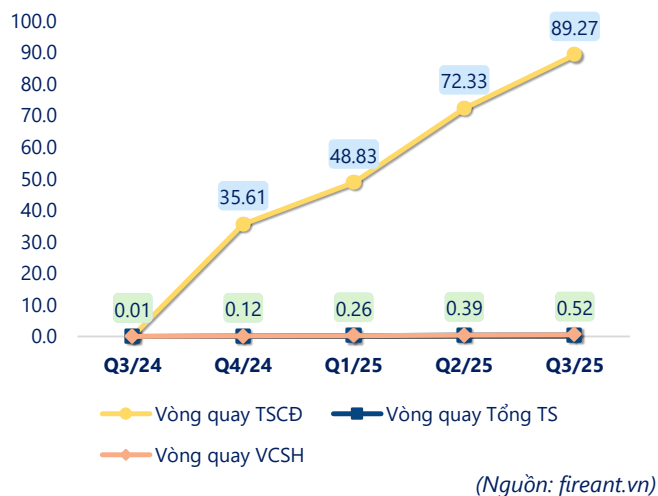
Tỷ suất lợi nhuận



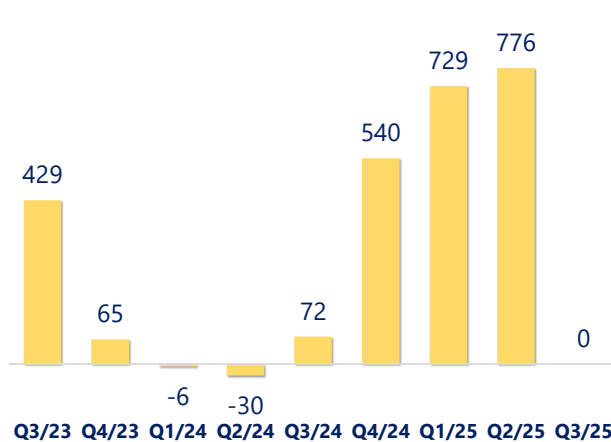
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	20.0	1.20	1565%	60.8	1.67	3531%
Giá vốn hàng bán	18.7	0.81	2209%	55.6	1.19	4589%
Lợi nhuận gộp	1.28	0.40	219%	5.18	0.49	961%
Doanh thu HĐTC	1.91	2.06	-7.2%	5.40	2.91	85.2%
Chi phí TC	0.25	-0.08	410%	0.25	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.84	1.05	170%	6.01	1.76	243%
LN thuần từ HĐKD	0.10	1.49	-93.3%	4.32	1.65	162%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		-0.02	-0.01	-332%
LN trước thuế	0.10	1.49	-93.2%	4.29	1.64	161%
Lợi nhuận sau thuế	0.08	1.19	-93.2%	3.43	1.31	161%
LNST của CĐ cty mẹ	0.08	1.19	-93.2%	3.43	1.31	161%

(Nguồn: fireant.vn)

